

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H

Bản án số: **41/2025/HS-ST**

Ngày: 17/03/2025.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, TP H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang H.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phí Văn C
2. Ông Chu Trần V

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu H - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:**

Ông Vũ Việt K - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **41/2025/HSST**, ngày 24/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **34/2025/HS-QĐ**, ngày 28/02/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phương M** - Sinh ngày: 14/02/2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; HKTT: Thôn 4, xã B, huyện B1, Thành phố H; Nơi tạm trú: TDP 3, phường C, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Việt C - SN: 1979; Họ và tên mẹ: Bùi Thị T - SN: 1981; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Theo danh chỉ bản số: 655, lập ngày 27/12/2024 tại Công an quận B thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 24/12/2024, huỷ bỏ tạm giữ ngày 27/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lê Thị Ngọc H** - Sinh ngày: 18/8/2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; HKTT và cư trú: TDP H, phường V, quận H, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Lê Văn Đ (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị H, SN: 1985; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Theo danh chỉ bản số: 564, lập ngày 27/12/2024, tại Công an quận B thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 19/12/2024, huỷ bỏ tạm giữ ngày 27/12/2024. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Quang D - SN: 2003; Địa chỉ: TDP 17, phường C, quận B, Thành phố H. (Vắng mặt tại phiên tòa).
2. Chị Nguyễn Thu H - SN: 1994; Địa chỉ: Thôn 8, xã N, thị xã N, tỉnh Y. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 18/12/2024, tổ công tác Công an phường C, quận B, TP H tiến hành kiểm tra tại khách sạn Home Villa tại địa chỉ: BT34, TT3, Khu đô thị, phường C, quận B, TP H. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại phòng 201 của khách sạn Home Villa có 01 đôi nam nữ đang có hành vi mua, bán dâm. Tại chỗ, đối tượng mua dâm khai tên là Đinh Quang D (SN: 2003; HKTT: TDP 17, phường C, quận B, thành phố H), đối tượng bán dâm khai tên là Nguyễn Thu H (SN: 1994; HKTT: thôn 8, xã N, thị xã N, tỉnh Y), 02 đối tượng đang quan hệ tình dục thì bị kiểm tra, bắt giữ. D khai mua dâm với Nguyễn Thu H thông qua sự môi giới của đối tượng Lê Thị Ngọc H với giá thỏa thuận là 7.000.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản sau đó đưa những người có liên quan về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận hành vi môi giới mại dâm thông qua đối tượng Nguyễn Phương M.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 19/12/2024, ngày 24/12/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận B ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Thị Ngọc H Nguyễn Phương M về hành vi môi giới mại dâm để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

* Tạm giữ của Lê Thị Ngọc H: 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax màu bạc lắp sim số thuê bao 0328042088, đã qua sử dụng; Số tiền 2.000.000 đồng.

*Tạm giữ của Nguyễn Phương M: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 14 Promax màu tím lắp số thuê bao 0971164233, đã qua sử dụng; Số tiền 1.000.000 đồng.

*Tạm giữ của Nguyễn Thu H: 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xám lắp số thuê bao 0941282686, esim số 0364761934, đã qua sử dụng; 01 bao cao su, đã qua sử dụng; Số tiền 4.000.000 đồng.

* Tạm giữ của Đinh Quang D: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu đen lắp số thuê bao 0369041409, đã qua sử dụng, mặt trước màn hình điện thoại bị vỡ, mặt sau điện thoại không có vỏ.

Quá trình điều tra xác định:

Ngày 18/12/2024, do nhu cầu mua dâm nên Đinh Quang D sử dụng tài khoản "Đinh Quang D" trên ứng dụng Messenger nhắn tin đến tài khoản "Ngọc H" của Lê Thị Ngọc H nhờ môi giới 01 gái bán dâm cho D, H đồng ý. Sau đó, H nhắn tin từ tài khoản zalo

"Jenny Tran" của H đến tài khoản zalo "Mei" của Nguyễn Phương M báo cần 01 gái đi bán dâm với tầm giá khoảng 5.000.000đ và xin thông tin, hình ảnh của gái bán dâm. M đồng ý rồi đăng lên nhóm zalo "Hàng Hiệu Hà Nội" để tìm gái bán dâm. Sau đó, M nhận được tin nhắn từ tài khoản zalo "Kami" của Nguyễn Thu H nhắn đồng ý đi bán dâm với giá 4.000.000 đồng và gửi hình ảnh của Nguyễn Thu H cho M. M gửi hình ảnh của Thu H cho H, H gửi cho D đồng thời H báo giá cho D là 7.000.000đ, D đồng ý và hẹn thời gian địa điểm mua bán dâm vào lúc 14 giờ 00 phút chiều ngày 18/12/2024 tại phòng 201, Khách sạn H, KĐT, phường C, quận B, thành phố H. Đến 14h30 cùng ngày, Nguyễn Thu H đi taxi đến điểm hẹn sau đó lên phòng 201 gặp D, D mở cửa cho Nguyễn Thu H vào phòng. Tại đây, D chuyển khoản số tiền 7.000.000đ tiền mua dâm từ tài khoản 7783866666, ngân hàng Techcombank của Đinh Quang D đến tài khoản 1180902039999, tên Lê Thị Ngọc H, ngân hàng MB. H giữ lại 2.000.000đ tiền môi giới rồi H chuyển 5.000.000đ từ tài khoản của H đến tài khoản 141402039999, tên Nguyễn Phương M, ngân hàng MB, M giữ lại 1.000.000đ tiền môi giới rồi chuyển 4.000.000đ tiền bán dâm từ tài khoản của M đến tài khoản 0364761934, tên Nguyễn Thu H, ngân hàng MB. Sau khi nhận được tiền, D và H quan hệ tình dục với nhau thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, D, Nguyễn Thu H, Ngọc H, M khai nhận hành vi nêu trên.

Đối với hành vi mua, bán dâm của Nguyễn Thu H, Đinh Quang D: Quá trình điều tra xác định, D có hành vi mua dâm, H có hành vi bán dâm. Ngày 20/01/2025, Công an quận B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Quang D về hành vi mua dâm theo quy định tại khoản 1, Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021; Nguyễn Thu H về hành vi bán dâm theo quy định tại khoản 1, Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

Đối với khách sạn H (địa chỉ: BT34-TT3 khu đô thị, phường C, quận B, thành phố H) do chị Nguyễn Thị T (SN: 1983; HKTT: phường M, quận N, thành phố H) là chủ cơ sở. Quá trình điều tra xác định khách sạn không biết việc mua bán dâm của các đối tượng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự.

Về vật chứng: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thu H; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của M; 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax, số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus thu giữ của D. Đây là vật chứng của vụ án cần tạm giữ theo hồ sơ vụ án để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thị Ngọc H và Nguyễn Phương M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố.

Đại diện VKSND quận B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Thị Ngọc H và Nguyễn Phương M về tội: “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân người phạm tội. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc H mức án từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương M mức án từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax đã qua sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng và số tiền 7.000.000 đồng

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, nhận thấy rất ân hận, các bị cáo còn trẻ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa cải tạo thành người tốt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Thị Ngọc H và Nguyễn Phương M đã thực hiện hành vi phạm tội sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 18/12/2024, tại phòng 201, khách sạn H có địa chỉ: BT34, TT3, Khu đô thị, phường C, quận B, thành phố H, các bị cáo Lê Thị Ngọc H, Nguyễn Phương M môi giới cho đối tượng Nguyễn Thu H bán dâm cho anh Đinh Quang D thì bị bắt giữ cùng vật chứng. Vì vậy bản cáo trạng số: 38/CT-VKS, ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố các bị cáo Lê Thị Ngọc H và Nguyễn Phương M về tội “Môi giới mại dâm” theo Khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa mới và là môi trường lây lan căn bệnh xã hội khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi phạm tội của mình là pháp luật nghiêm cấm nhưng do lười lao động, không chịu làm ăn chính đáng, các bị cáo đã rủ rê, lôi kéo nhau vào việc mua bán dâm. Do vậy việc đưa vụ án ra xét xử và phải ra một bản án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy xét cho các bị cáo được hưởng án treo như vị đại diện Viện kiểm sát đề xuất để bị cáo có cơ hội sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội là có căn cứ và cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

Để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét các bị cáo phạm tội có đồng phạm giản đơn; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau tuy nhiên bị cáo H được hưởng lợi nhiều hơn so với bị cáo M nên mức hình phạt đối với bị cáo H phải cao hơn so với bị cáo M.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với hành vi mua, bán dâm của Nguyễn Thu H, Đinh Quang D. Ngày 20/01/2025, Công an quận B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Quang D về hành vi mua dâm theo quy định tại khoản 1, Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021; Nguyễn Thu H về hành vi bán dâm theo quy định tại khoản 1, Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với khách sạn H (địa chỉ: BT34-TT3 khu đô thị, phường C, quận B, thành phố H) do chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định khách sạn không biết việc mua bán dâm của các đối tượng nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng:

- Đối 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng và 7.000.000đ (bảy triệu đồng) thu giữ của các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét các bị cáo và những người liên quan đã sử dụng vào việc mua bán dâm. Vì vậy xác định đây là vật chứng của vụ án, nay cho tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Ngọc H và Nguyễn Phương M phạm tội "Môi giới mại dâm".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1.1 Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Ngọc H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo Hân về UBND phường V, quận H, TP H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

1.2 Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương M 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo về UBND phường C, quận B, Thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách,

người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 106, Điều 331, Điều 333, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus và số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng chẵn).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 124/25, ngày 24/02/2025 của Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Án phí và quyền kháng cáo:

- Án phí: Các bị cáo Lê Thị Ngọc H và Nguyễn Phương M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo:

+ Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

+ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKSND quận B;
- VKSND thành phố H;
- TAND thành phố H;
- Công an quận B;
- Chi cục THA DS quận B;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang H